

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

TRỊNH VĂN ĐỊNH

TRƯỜNG LƯƠNG
HÌNH MẪU CỦA TIỂU LOẠI NHÂN VẬT ĐỂ SỬ
TRONG TRƯỚC TÁC CÁC TÁC GIẢ NHÀ NHO
(Khảo sát nguồn tư liệu Trung Quốc và Việt Nam)

Chuyên ngành: Văn học Việt Nam
Mã số: 62 22 34 01

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ VĂN HỌC

Hà Nội - 2014

Công trình được hoàn thành tại:

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn,
Đại học Quốc gia Hà Nội

Người hướng dẫn khoa học: ***GS.TS. Trần Ngọc Vương***

Phản biện 1: **PGS.TS. Vũ Thanh** - Viện Văn học

Phản biện 2: **GS. Nguyễn Khắc Phi** - Nhà xuất bản Giáo dục

Phản biện 3: **PGS.TS. Đỗ Lai Thúy** - Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật

Luận án sẽ được bảo vệ trước Hội đồng cấp Đại học Quốc gia chấm
luận án tiến sĩ họp tại: Phòng 701, nhà E, Trường Đại học Khoa học Xã hội và
Nhân văn, ĐHQGHN, 336 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội

Vào hồi 14h ngày 19 tháng 9 năm 2014

Có thể tìm hiểu luận án tại:

- Thư viện Quốc gia Việt Nam
- Trung tâm Thông tin - Thư viện, Đại học Quốc gia Hà Nội

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Trước khi làm rõ lý do lựa chọn đề tài nghiên cứu, cần xác định đây là loại đề tài nghiên cứu về một *kiểu hình tượng văn học* nhưng thông qua nghiên cứu một hình tượng nhân vật điển hình của kiểu hình tượng này.

Sở dĩ luận án lựa chọn đối tượng nghiên cứu là “tiểu loại nhân vật đế sư” bởi những lý do chính sau đây:

Trước hết, kiểu hình tượng nhân vật đế sư là một kiểu hình tượng văn học đặc sắc trong lịch sử văn học Trung Quốc và Việt Nam, tồn tại với một mã nghệ thuật độc đáo, cấu trúc hình tượng thẩm mỹ riêng biệt, một xúc cảm thẩm mỹ đặc thù và một trầm tích văn hóa đặc sắc nhưng cho đến nay chỉ được gọi ra chứ chưa được nghiên cứu. Vì vậy, nghiên cứu này sẽ đóng góp vào việc phát hiện một loại hình tượng mới trong nghiên cứu văn học cổ Trung Quốc và đặc biệt là văn học Việt Nam.

Mặt khác, đây là kiểu hình tượng nhân vật ám ảnh đặc biệt sâu sắc các tác giả nhà nho hai nước, nhất là nhà nho Việt Nam. Hình tượng này chủ yếu ám ảnh một nhóm nhà nho tinh hoa, sâu nhất trong nhà nho Việt Nam thế kỷ XVIII- XIX.

Hơn nữa, hình tượng nhân vật đế sư trở thành mạch khát vọng xuyên suốt trong lịch sử văn học Việt Nam, ám ảnh hầu khắp các nhà nho lưng danh nhất. Không dừng lại ở sự ám ảnh, thông qua hình tượng này trong trước tác nhà nho Việt Nam, còn ảnh xạ cả những lựa chọn chính trị của chính tác giả này.

Ngoài ra, hình tượng nhân vật đế sư, như cách định danh của nó mà chúng tôi thích nghĩa dưới đây (thầy vua), là trầm tích và lắng đọng độc đáo về lý tưởng, tư tưởng, kỳ vọng của nhiều thế hệ kẻ sĩ tinh hoa trong lịch sử về giới của mình: hình tượng không phải làm tôi, không phải làm vua mà làm thầy, bậc thầy vua chúa. Hình tượng văn học đế sư là sự thăng hoa của những trầm tích này.

2. Mục đích nghiên cứu

Chỉ ra đóng góp, đặc sắc của kiểu hình tượng đế sư đối với văn học viết Việt Nam thời Trung đại.

Chứng minh có một kiểu hình tượng nhân vật đế sư trong lịch sử văn học viết Trung Quốc và Việt Nam, đặc biệt nổi bật trong văn học Việt Nam giai đoạn thế kỷ XVIII-XIX.

Làm rõ cấu trúc nghệ thuật hình tượng nhân vật đề sư, mỹ học hình tượng nhân vật đề sư.

Chỉ ra diễn hóa của hình tượng nhân vật đề sư trong những giai đoạn lớn nhất lịch sử văn học viết Trung Quốc và danh sự chú ý cao độ cho văn học Việt Nam.

Đi sâu phân tích ám ảnh của hình tượng và lý giải cội nguồn sự ám ảnh hình tượng này trong tâm thức nhà nho lòng danh nhất của dân tộc từ Nguyễn Trãi cho đến Phan Bội Châu.

3. Phạm vi nghiên cứu

Về tài liệu, luận án chỉ giới hạn tìm hiểu từ nguồn tài liệu thành văn trong trước tác của nhà nho Trung Quốc và Việt Nam. Nguồn này, có ý nghĩa với luận án nhất là trước tác văn chương và sử liệu. Trong trước tác văn chương, tài liệu phong phú và tập trung nhất là nguồn thi ca, phú, phần nào đó là *Từ*. Ở Trung Quốc, những tuyển tập thi ca, từ, phú có giá trị tham khảo lớn nhất là: *Toàn Hán phú*, *Toàn Đường thi*, *Toàn Tống thi*, *Toàn Tống từ* và một số tuyển tập thi, từ, khúc, tiểu thuyết các loại. Ở Việt Nam, tổng tập văn học Việt Nam và những bộ toàn tập, tuyển tập của những tác giả lòng danh là nguồn tham khảo quan trọng nhất. Nguồn sử liệu ở Trung Quốc chủ yếu là những bộ sử lớn, chính thống: *Sử ký*, *Hán thư*, *Tư Trị thông giám*,... và một số bộ sử khác. Ở Việt Nam, *Đại Việt sử ký toàn thư*, *Đại Nam thực lục*, *Khâm định Việt sử thông giám cương mục*, *Lịch triều hiến chương loại chí*... và một số bộ sử khác... là những nguồn tài liệu tham khảo quan trọng. Về cơ bản, những trước tác đề, vịnh, luận về Trương Lương ở cả Trung Quốc và Việt Nam, luận án ưu tiên tham khảo từ nguyên bản và có tham khảo các bản dịch tốt. Những đánh giá, bình, vịnh, luận, phú, nhận định về Trương Lương ở cả Trung Quốc và Việt Nam luận án sử dụng trực tiếp từ những tài liệu tham khảo nêu trên.

4. Phương pháp nghiên cứu

Luận án triệt để khai thác thế mạnh của phương pháp nghiên cứu truyền thống là phương pháp xã hội - lịch sử, phương pháp liên ngành, đa ngành (lịch sử, văn học, văn hoá, chính trị học...) phương pháp chủ yếu mang tính ưu tiên là loại hình học.

5. Đóng góp của luận án

Chứng minh có một loại hình tượng nhân vật đế sư trong lịch sử văn học cổ Trung Quốc và đặc biệt nổi bật ở Việt Nam.

Ở mức độ nhất định, luận án lý thuyết hóa cấu trúc nghệ thuật hình tượng đế sư, đặc sắc của hình tượng nhân vật đế sư.

Chỉ ra mạch cảm hứng hình tượng nhân vật đế sư qua mẫu hình đế sư Trương Lương trong lịch sử văn học cổ Việt Nam.

Chứng minh và khẳng định một loại hình nhân vật đặc biệt, một kiểu hình tượng ám ảnh lâu dài, sâu sắc, chi phối cả hành xử chính trị của những nhà nho tinh hoa nhất trong lịch sử Việt Nam.

Ở chiều sâu nhất, luận án chỉ ra qua Trương Lương, là trầm tích của lý tưởng, tư tưởng, khát vọng của nhiều thế hệ sĩ tinh hoa về giới mình được hiện lên sinh động và những biến thái khác nhau qua những giai đoạn lịch sử.

6. Cấu trúc của luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, tài liệu tham khảo và phụ lục, luận án được cấu trúc thành 3 chương:

Chương 1: Mấy vấn đề lý thuyết; những cơ sở về chính trị, tư tưởng, xã hội và cội nguồn, đặc điểm, cấu trúc tư tưởng nhân vật đế sư.

Chương 2: Trương Lương: Từ nhân vật lịch sử đến hình tượng văn học.

Chương 3: Nhìn sâu hơn cảm hứng hình tượng đế sư Trương Lương trong tâm thức nhà nho và dấu ấn của hình tượng này trong hành xử chính trị của họ.

7. Tổng quan vấn đề nghiên cứu

7.1. Lịch sử nghiên cứu “nhân vật đế sư”

7.1.1. Về nguồn gốc từ và thuật ngữ “đế sư”

Từ “đế sư” xuất hiện khá sớm trong lịch sử Trung Quốc. Người dùng sớm nhất từ “đế sư” là Ban Cố. Nhưng, trước đó, trong *Sử ký*, Tư Mã Thiên dùng từ “đế giả sư”, thực chất là đồng nghĩa với từ “đế sư”.

Sau Tư Mã Thiên, sĩ đại phu hai nước cứ “tự nhiên nhi nhiên” sử dụng danh xưng này định vị Trương Lương. Những từ, tổ từ *đế sư*, *đế vương sư*, *vwang giả sư*, *vwang sư*, *đế giả sư*... xuất hiện liên tục và tăng dần trong trước tác thi ca của hai thời đại Đường - Tống và các thời đại Nguyên, Minh, Thanh và xuất hiện liên tục và tăng dần ở Việt Nam giai đoạn thế kỷ XVIII-XIX, kéo dài cho đến tận ngày nay.

7.1.2. Lịch sử nghiên cứu nhân vật đế sư

Ở cả Trung Quốc và Việt Nam, trong thời đại chuyên chế không xuất hiện những nghiên cứu lý thuyết hoá về nhân vật đế sư.

7.2. Lịch sử nghiên cứu Trương Lương

7.2.1. Lịch sử nghiên cứu Trương Lương ở Trung Quốc

7.2.1.1. Lịch sử nghiên cứu Trương Lương trong thời đại chuyên chế

Lịch sử nghiên cứu Trương Lương trong thời đại chuyên chế chủ yếu là bình luận của các sử gia và những đánh giá của văn nhân qua những trước tác văn chương. Chưa xuất hiện một lối hình dung khác về Trương Lương. Nói cách khác, ở Trung Quốc chưa có nghiên cứu về Trương Lương mà chỉ thu hút sự quan tâm và bình luận đông đảo của nhiều thức giả các thời đại.

7.2.1.2. Lịch sử nghiên cứu Trương Lương trong thời đại ngày nay.

Ở Trung Quốc, những nghiên cứu Trương Lương vẫn được học giới quan tâm. Về cơ bản, những nghiên cứu tiếp tục đánh giá Trương Lương chủ yếu với tư cách là nhân vật lịch sử. Cũng dần xuất hiện những nghiên cứu Trương Lương từ trục lịch sử văn học và lịch sử tư tưởng.

7.2.2. Lịch sử nghiên cứu Trương Lương ở Việt Nam

7.2.2.1. Lịch sử nghiên cứu Trương Lương trong thời kỳ chuyên chế

Cũng như những trước tác sử học và trước tác văn chương nhà nho Trung Quốc, những nghiên cứu Trương Lương trong trước tác nhà nho Việt Nam chủ yếu là những bình phẩm, đề, vịnh, phú, luận của các sử gia, thi nhân. Trong thời đại chuyên chế Việt Nam cũng chưa xuất hiện những lối hình dung khác, cách tiếp cận khác về nhân vật này.

7.2.2.2. Lịch sử nghiên cứu Trương Lương trong thời đại ngày nay

Theo khảo sát của chúng tôi, ở Việt Nam không xuất hiện những nghiên cứu chuyên biệt về Trương Lương với tư cách là nhân vật lịch sử. Có thể vì Trương Lương quá nổi tiếng, hoặc vì Trương Lương không phải là nhân vật lịch sử của nước Nam nên không nằm trong vùng quan tâm của các học giả. Lần đầu tiên trong công trình của mình, chúng tôi từ các nguồn tư liệu khác nhau, dựng lại một tiểu sử, sự nghiệp chi tiết và hoàn thiện nhất có thể về Trương Lương, quan trọng hơn, từ góc độ nhân vật lịch sử, chỉ ra những đặc điểm, những thuộc tính, công lao vượt trội của ông trong so sánh với những nhân vật lịch sử đồng dạng, đặc biệt lần đầu tiên so sánh và giải thích hiện tượng thú vị trong lịch sử tại sao Khổng Minh được mệnh danh là “vạn đại quân sư” nhưng trong thực tế Trương Lương vĩ đại hơn và từ đó chỉ ra những cách thể lưu danh trong lịch sử của những nhân vật lịch sử lừng danh.

Chương 1

Mấy vấn đề lý thuyết; những cơ sở về chính trị, tư tưởng, xã hội và cội nguồn, đặc điểm, cấu trúc tư tưởng nhân vật đế sư

1.1. Một số vấn đề lý thuyết

1.1.1. Một số thuật ngữ khoa học then chốt

Trước hết, thuật ngữ *đế sư* hay gọi khác: *đế giả sư*, *đế vương sư*, *vwong giả sư*... được hiểu theo nghĩa gốc là “thầy, bậc thầy” trong tương quan so sánh và quy chiếu với hoàng đế khai triều.

1.1.2. Khái niệm loại hình và loại hình học, những nghiên cứu theo phương pháp loại hình

Phương pháp loại hình học định hình dưới dạng lý thuyết khoảng nửa sau thế kỷ XX. Loại hình học (*typologie*) hay còn gọi là phương pháp loại hình học, tiếng Pháp (*typologie*), tiếng Hy Lạp (*typologos*), nét nghĩa ban đầu của nó là “dấu tích, hình mẫu”. Ngành nhân chủng học áp dụng phương pháp này nhằm nhận thức sự khác biệt giữa các cộng đồng dân tộc trên thế giới. Mục đích tối hậu của phương pháp này nhằm phát hiện ra *cấu trúc bên trong của đối tượng* và *tìm ra quy luật phát triển của nó*.

1.1.3. Văn học trung tâm và văn học ngoại biên

So với nền văn học viết Nhật Bản, văn học viết Việt Nam chịu ảnh hưởng của nền văn học Trung Hoa có lẽ sâu sắc hơn. Trong tương quan giữa nền văn học Trung Hoa và nền văn học Việt Nam, các nhà nghiên cứu đã chỉ ra rằng, nền văn học viết dân tộc được khởi đầu từ những năm bản lề thế kỷ thứ X, đặc điểm hàng đầu của sự hình thành nền văn học viết Việt Nam là không thành tạo trên cơ sở văn học dân gian. Vì không hình thành trên cơ sở văn học dân gian nên văn học viết Việt Nam ở thời điểm hình thành về cơ bản vay mượn những kinh nghiệm nghệ thuật từ thành tựu nền văn học Trung Hoa. Ngôn ngữ văn chương giai đoạn đầu là ngôn ngữ chữ Hán, và cho đến tận sau này, dù xuất hiện chữ Nôm, nhưng ngôn ngữ chữ Hán dùng trong sáng tác văn chương vẫn là một mảng lớn trong lịch sử văn học dân tộc. Các thể loại văn chương như chiếu, biểu, cáo, thơ thất ngôn, ngũ ngôn, đường luật... đều tiếp thu từ nền văn học Trung Hoa.

1.2. Những cơ sở về chính trị, tư tưởng, xã hội xuất hiện nhân vật để sự

1.2.1. Chính trị học Trung Hoa cổ đại và sự hình thành những định hướng lựa chọn

Khác với các kinh nói về sự sáng tạo ra các vị thần, *Kinh Dịch* không bàn về các vị thần, thánh trong vũ trụ. *Kinh dịch* chỉ giải thích về nguyên tắc vận hành của vũ trụ. Điểm quan trọng nhất là, bộ kinh được coi tối cao của Trung Hoa không lý giải về các vị thần sáng thế như văn hóa Ấn Độ, văn hóa Trung Hoa chỉ lý giải về nguyên lý của sự vận hành vũ trụ nói chung. Từ xuất phát điểm này dẫn đến những khác biệt cơ bản trong vấn đề tìm kiếm trọng tâm tư duy, phương thức tư duy và lý giải về sự vận động vũ trụ, quy luật thịnh suy xã hội giữa Trung Hoa và Ấn Độ. Nếu như người người Ấn Độ cổ đại đặt trọng tâm tư duy vào kiến giải sự hình thành và vận động của vũ trụ từ các vị thần linh, thì người Trung Quốc không cho rằng sự vận hành của vũ trụ là do các vị thần, mà do sự thành tạo và tương tác của vũ trụ được trừu tượng hóa thành hai cực, hai trạng thái của sự vận hành là Âm và Dương. Từ đó, họ tư duy trên cơ sở khái niệm công cụ này, và sử dụng nó kiến giải quy luật vận động của vũ trụ, sự thịnh suy của xã hội nói chung, đồng thời tất cả các lĩnh vực của đời sống, sự thịnh suy của mỗi con người, sự vật, sự kiện đều được tư duy và kiến giải từ hai khái niệm công cụ mang tính tương tác cao này. Phương thức tư duy và trọng tâm tư duy này dẫn đến sự khác biệt cơ bản trên tất cả các lĩnh vực của Trung Hoa so với cổ đại. Nếu như trọng tâm tư duy và khát vọng tu luyện của Ấn Độ cổ đại hướng đến trạng thái siêu thoát tâm linh tuyệt đối thì trọng tâm tư duy và khát vọng tu luyện của Trung Hoa cổ đại men theo quy luật vận động tương tác theo kiểu Âm – Dương, thịnh suy của vũ trụ tự nhiên và xã hội hướng đến sự hài hòa tuyệt đối. Từ phương thức tư duy và trọng tâm kiến giải vấn đề như trên, tác động lớn đến các quá trình hình thành mẫu hình nhân cách của hai quốc gia phương Đông đặc biệt này. Nét tu luyện siêu thoát hướng đến trạng thái tâm linh vĩnh cửu là đặc trưng hàng đầu của những loại hình nhân cách trong xã hội Ấn Độ cổ đại. Nét tu dưỡng dựa vào sự tự nhiên vận động theo quy luật tương tác Âm – Dương, tìm kiếm sự hài hòa, cân đối là đặc điểm hàng đầu của những nhân cách văn hóa trong lịch sử Trung Hoa.

Vận lối tư duy này vào sự hình dung của một vương triều, một dòng họ thì đỉnh cao của một vương triều cũng là lúc báo hiệu dấu hiệu cáo chung của vương triều đó. Sự suy vong của một vương triều, cũng báo hiệu sự xuất hiện của vương triều mới.

Đặc điểm thần học chính trị này của Trung Hoa chi phối rõ nét đến hình thành những mẫu hình nhân cách trong lịch sử. Trước hết, cả thời bình và thời loạn, luôn hình thành một loại người có đức, thời đại thịnh trị nhất trước tiên ông vua đó được ngợi ca là người có đại đức. Và trong thời loạn, người kiến lập ra triều đại mới cũng được hình dung là người có đức, được trời trao cho Đức thực thi mệnh trời. Trong thời loạn, quay quanh trục người có đức này còn có những võ tướng trung thành và những mưu sĩ tài ba. Đáng nói là, trong thời đại loạn lạc, để quy tụ lực lượng đông đảo, nhóm mưu sĩ cần tìm kiếm những huyền thoại, những giai thoại để bổ sung cái thiên đức của mình chủ. Lưu Bang trong thời đại tranh giành thiên hạ, được sử gia sau này mô tả là con Xích Đế giết chết con Bạch Đế là Tần Thủy Hoàng.

Do nhìn ra được sự thịnh suy đáp đối của sự vận động xã hội, nên có một nhóm người cứ “tự nhiên nhi nhiên” mặc cho sự vận động thịnh suy của xã hội, mặc cho lực lượng chính trị phân tranh, họ tìm kiếm một nơi, phần lớn là ở núi rừng, ẩn tu. Nhóm này sinh hoạt dựa vào núi rừng, an bản lạc đạo, tìm kiếm tự do trong tâm linh.

Có một nhóm đặc biệt hơn, nắm vững những nguyên lý triết học chính trị Trung Hoa cổ đại, nắm được quy luật đáp đối thịnh suy của xã hội, nghiên cứu và tinh thông nhiều học phái khác nhau, nhưng không hành xử theo kiểu những người ẩn sĩ thông thường. Thường họ là những người “tạm ẩn” đợi thời, kiểu như Khương Tử Nha, Khổng Minh... Nắm được quy luật của sự vận động xã hội, nhìn thấu được xu thế của lịch sử, quan sát được sự xuất hiện của những lực lượng chính trị khác nhau, họ thường ẩn ở một nơi, nghiền ngẫm binh thư sách vở, chủ động tìm kiếm hoặc chờ đợi minh chủ xuất hiện. Khương Tử Nha chờ Chu Văn Vương, Phạm Lãi tìm Câu Tiễn, Trương Lương chọn Lưu Bang, Khổng Minh đợi Lưu Bị, Lưu Cơ đợi Chu Nguyên Chương, Nguyễn Trãi tìm Lê Lợi....

1.2.2. Hệ tư tưởng Trung Hoa cổ đại và sự hình thành những định hướng lựa chọn

Ở trạng thái thịnh trị nhất của nền chuyên chế đánh dấu bằng sự cực quyền của ngôi vị hoàng đế, sự chi phối của Nho gia đối với sự hình thành loại hình nhân cách trong thời bình thịnh trị theo hai định hướng lớn chủ yếu sau: Một định hướng là tiệm cận ngai vàng và một định hướng ly khai ngai vàng. Định hướng vận động tiệm cận ngai vàng là định hướng cơ bản. Để tiệm cận với ngai vàng, sĩ đại phu thường trải qua một khâu trung gian đặc biệt quan trọng là phải vượt qua được các kỳ thi. Con đường này nếu thành công sẽ giúp sĩ đại phu thành danh với một chức quan cụ thể. Định hướng vận động ly khai ngai vàng, thường xuất hiện ở hai kiểu người. Một là, kiểu người thi không đỗ, về ở ẩn, hoặc dạy học, hoặc thầy thuốc. Một dạng khác, không thỏa hiệp với triều chính, về ở ẩn, tìm kiếm tự do trong tâm linh. Ở trạng thái này, họ tìm đến với Lão Trang hoặc Phật giáo.

Trong thời loạn, sự chi phối Nho gia thể hiện trên một phương diện chính sau đây. Thường ở thời loạn xuất hiện hai định hướng lớn: một là ở ẩn, hai là tham gia thời loạn. Ở định hướng thứ nhất, sự chi phối của tư tưởng Lão Trang – Đạo gia đậm đặc hơn. Ở định hướng thứ hai, sự chi phối của Nho gia, Mặc gia chi phối rõ nét hơn. Ở định hướng thứ hai, xuất hiện hai típ người. Một típ người trong định hướng vận động trở thành hoàng đế. Một định hướng quân sư phò tá cho hoàng đế tương lai.

1.2.3. Quy luật “thịnh suy đắp đổi” và sự hình thành những định hướng lựa chọn

Thời loạn trong xã hội Trung Hoa cổ đại, theo một nét nghĩa là trạng thái mất đi, hay sự suy yếu của cái chính thống, tức ngôi đế vị, biểu trưng cao nhất của nền chuyên chế mất tính chất linh thiêng quyền uy thượng đẳng vốn có của nó. Điều này có nghĩa, sức chi phối của ngôi vị hoàng đế đối với các loại hình nhân cách trên thực tế mất thiêng. Nhưng do sự quy định của những học thuyết, sĩ đại phu chỉ có một cách hình dung duy nhất là phải khôi phục lại cho được cái chính thống, tức cần thiết có một ông vua theo dòng chính thống hoặc người được thụ hưởng mệnh trời. Trong khát vọng của xã hội và trong khát vọng của phần lớn sĩ đại phu, đây là một sứ mệnh lịch sử lập lại trạng thái thái hòa cho thiên hạ. Trong một trạng thái và khát vọng như vậy, nổi bật lên một số định hướng lớn trong thời loạn như sau: Trước hết, luôn xuất hiện một loại người

dáng dấp đại trượng phu, được lập lên bởi một nhóm người hoặc tập hợp được một nhóm người, người thống lĩnh nhóm này được tôn lên làm minh chủ của nhóm. Mặt khác, bên tả bên hữu của minh chủ này ở trạng thái điển hình nhất còn có hai típ người khác: một là võ tướng và một là quân sư. Đặc điểm của võ tướng là sức khỏe về cơ bắp hay còn được định danh là kiểu người “tráng mỹ”.

Trong vô số những nhân vật ngả theo định hướng quân sư, có một nhóm rất nhỏ ôm trong mình một dị khát vọng, vượt lên trên những khát vọng của quân sư thông thường và ôm trong mình khát vọng chi phối và trong thực tế chi phối hoàng đế. Kiểu người này lịch sử ghi nhận và định danh là mẫu người đế sư.

1.3. Cội nguồn, đặc điểm và cấu trúc tư tưởng nhân vật đế sư

1.3.1. Lược sử những đế sư tiêu biểu

Dưới đây chúng tôi lược thuật một số nhân vật tiêu biểu nhất thuộc loại hình trong lịch sử Trung Quốc (có thể chưa đầy đủ)

1.3.1.1. Những nhân vật thuộc loại hình nhân vật đế sư trong lịch sử Trung Quốc.

Khương Tử Nha

Phạm Lãi

Trương Lương

Gia Cát Lượng

.....

1.3.1.2. Những nhân vật thuộc loại hình nhân vật đế sư trong lịch sử Việt Nam

Ở Việt Nam, cũng có nhiều nhân vật lịch sử lựa chọn theo hướng trở thành đế sư. Tuy nhiên, trên nhiều bình diện, khó có thể đòi hỏi ở những kiểu người ở Việt Nam đạt đến độ chuẩn mực như những đế sư ở Trung Hoa. Do vậy, căn cứ trên những tiêu chí như đã áp dụng trong loại biệt với các nhân vật như ở Trung Hoa, chúng tôi tạm hình dung một số nhân vật theo cách nhìn của chúng tôi (có thể chưa đầy đủ) thuộc loại người này.

Vạn Hạnh

Nguyễn Trãi

Đào Duy Từ

Phan Bội Châu

.....

1.3.2. Cội nguồn tư tưởng nhân vật đế sư

Mạch tư tưởng chi phối sâu sắc và nhất quán mẫu người này là tìm kiếm minh chủ và trung thành với minh chúa đã thờ. Tư tưởng này có cội nguồn văn hoá từ văn hoá nho gia. Do vậy, có thể kết luận rằng, nguyên mẫu của nhóm người này có cội nguồn văn hoá từ nhà nho.

1.3.3. Đặc điểm nhân vật đế sư

Đây là loại hình nhân cách văn hoá hy hữu trong lịch sử, họ là những công thần số một của triều đại mới, cùng với anh hùng sáng nghiệp kết thành “cặp đôi” nổi tiếng trong lịch sử.

Nhân vật đế sư trong so sánh với nhân vật khác

Đặc điểm nhân vật đế sư nhìn từ định hướng giá trị tìm kiếm thể hiện bản ngã (so sánh với nhân cách hoàng đế).

1.3.4. Cấu trúc tư tưởng nhân vật đế sư

Trong cấu trúc tư tưởng đế sư, hệ giá trị Nho gia đóng vai trò nền tảng, chi phối xuyên suốt hành trạng và sự nghiệp đế sư. Một nhận xét chung là, những hệ giá trị như: Lão Trang, Pháp gia, Binh gia, Phong thủy... châu tuần quanh trục lõi Nho gia. Quy tắc của sự châu tuần này được hình dung là: những hệ giá trị ngoài Nho sẽ như những biện pháp giúp đỡ hiện thực hoá khát vọng và nhiệm vụ định hướng từ hệ giá trị Nho gia.

Chương 2

Trương Lương

Từ nhân vật lịch sử đến hình tượng văn học

2.1. Sơ lược tiểu sử và sự nghiệp Trương Lương

Trương Lương (?-189), tự là Tử Phòng, người nước Hàn. Tổ tiên Trương Lương năm đời là Tướng quốc nước Hàn. Hàn bị Tần tiêu diệt, Trương Lương bán gia sản thuê thính khách mưu sát Tần Thủy Hoàng. Sự việc bất thành, Trương Lương lẩn trốn ở Hạ Bì. Một hôm thơ thẩn ở cầu Dĩ, gặp “Di thượng lão nhân” (ông già ngồi trên cầu) tặng sách Thái Công binh pháp và dặn rằng, đọc sách này sẽ “làm thầy bậc vương giả”.

Sau hơn mười năm nghiên ngẫm binh thư, Trương Lương tìm kiếm minh chủ Lưu Bang, giúp ông này diệt Tần, diệt Hạng, kiến lập và giữ vững Hán thất. Khi mọi việc hoàn thành, ân Hán nợ Hàn đã vẹn, ông đi theo lời dặn của ông lão tặng sách, tìm đến châu núi Cốc Thành, tu tiên theo Xích Tùng Tử.

Nhận xét về Trương Lương, Hán Cao Tổ nói: “Bày mưu kế ở trong màn trướng, quyết định sự thắng lợi ở ngoài ngàn dặm, ta không bằng Tử Phòng.”

Sử gia Tư Mã Thiên bình: “Tôi cho ông ta phải là người khôi ngô, lạ lùng lắm ! Đến khi nhìn tranh, thấy ông ta mặt mũi như một người con gái đẹp ! Không Tử nói, “Xét người bằng nét mặt thì sẽ lầm Tử Vũ” (Tử Vũ học trò Không Tử, dáng người xấu xí nhưng hiền đức). Lưu Hân cũng thế.”

Lịch sử đánh giá ông là nhất kiệt trong “Tam kiệt” (phi tam kiệt tất vô Hán thất, nghĩa là, không có tam kiệt thì không có nhà Hán).

2.2. Diễn hóa Trương Lương nhìn từ hình tượng văn học

2.2.1. Nhìn từ Trung Quốc

Trước hết, dễ nhận thấy nhất là sức hút của nhân vật lịch sử lừng danh Trương Lương trải dài xuyên suốt lịch sử văn hóa Trung Hoa và hấp dẫn đa số những nhà nho có sáng tác thi ca. Nổi bật là, những nhân vật quan tâm sâu sắc, say mê và dành cho Trương Lương sự quan tâm đặc biệt nhất thuộc về những thi nhân, những nhà văn hóa và những nhà hoạt động chính trị hàng đầu của Trung Hoa. Những gương mặt văn hóa tiêu biểu nhất, những gương mặt góp phần hình thành phong cách thi ca và văn hóa Đường, Tống đều dành một sự quan tâm đặc biệt cho Trương Lương. Thời Đường, từ những thi Thánh, thi Phật, đặc biệt là thi Tiên Lý Bạch đầy ắp những bài thơ dành cho Trương Lương, ngoài ra còn có những Nguyên Chấn, Vương Duy, Lưu Trường Khánh...cũng dành sự quan tâm đặc biệt cho Trương Lương. Sang thời Tống, những thi nhân chính trị gia lừng danh như: Vương An Thạch, Lục Du, Tô Thức, Tô Tuân...đều dành cho Trương Lương một sự quan tâm đặc biệt.....Như vậy, Trương Lương một mặt là đối tượng hấp dẫn nhiều thi nhân ở Trung Hoa nhưng quan tâm sâu và say mê hơn cả với Trương Lương là nhóm những thi nhân, chính trị gia lừng danh qua các thời đại, đặc biệt là hai thời đại Đường và Tống.

Nhìn sâu và cụ thể hơn vào những trước tác đề vịnh Trương Lương đế sư, xuất hiện một hiện tượng thú vị là, dường như chỉ có một kiểu đánh giá, bình luận và định vị Trương Lương. Tất cả các thi nhân lừng danh ở Trung Hoa đều chỉ có một bài ca duy nhất là ngợi ca Trương Lương đế sư trên cả ba bình diện: Tài năng, đức độ và minh triết bảo thân.

Trước hết, hình tượng Trương Lương trong văn chương sĩ đại phu thời Đường. Như trên luận án đã chỉ ra, những phương diện lõi như: Tài năng, công lao; đức độ và bảo thân minh triết Trương Lương đều được các nhà nho thời Đường quan tâm. Tuy nhiên, điểm khác biệt là, sĩ đại phu thời Đường say mê hơn ở phương diện tài năng và công lao Trương Lương, đặc biệt nhấn mạnh nét văn hoá đa trị, phóng khoáng Trương Lương.

Nếu như nhà nho thời Đường đam mê hứng thú với phương diện tài năng, công lao Trương Lương, quan tâm đến thể năng sống đa trị, phong thái tự do phóng khoáng thì thời Tống, các nhà nho đi sâu hơn ở phương diện tu dưỡng đức độ Trương Lương.

2.2.2. Nhìn từ Việt Nam

Như trên chúng tôi đã chỉ ra, diễn hóa Trương Lương trong lịch sử văn học Việt Nam trải dài liên tục qua 6 thế kỷ (từ thế kỷ XIV đến những năm đầu thế kỷ XX). Trong định hướng triển khai của mình, chúng tôi không quá đi sâu mô tả chi tiết diễn tiến của tiến trình này, chúng tôi đi sâu vào hai điểm đáng chú ý nhất, là đặc điểm của diễn hóa hình tượng Trương Lương trong văn học Việt Nam và đặc sắc trong tương quan với diễn hóa Trương Lương ở Trung Hoa.

Một trong những đặc điểm hàng đầu diễn hóa hình tượng Trương Lương trong văn học Việt Nam là diễn hóa hình tượng Trương Lương đồng nhất với *quá trình phát hiện Trương Lương với tư cách là đế sư hình mẫu ở Việt Nam*.

Căn cứ vào sự quan tâm của các tác giả nhà nho Việt Nam đối với Trương Lương, căn cứ vào ý đồ đề thơ, vịnh, phú, luận Trương Lương, căn cứ vào mục đích, độ nông sâu, sự kết tinh, thăng hoa của hình tượng....có thể nói đến một sự phát hiện sâu sắc, đầy đủ về Trương Lương với tư cách là đế sư tiêu biểu trong văn học Việt Nam ở giai đoạn thế kỷ XVIII - XIX. Trong đó, tác phẩm đỉnh, đóng vai trò trung tâm của sự thăng hoa và tạo ra sự lan tỏa là *Trương Lưu*

hầu phú. Để chứng minh luận điểm này, chúng tôi lấy *Trương Lưu hầu phú* làm điểm quy chiếu sau cùng cho sự so sánh và là điểm khởi đầu cho sự lan tỏa.

Một trong những nét đặc sắc khác của tiến trình diễn hoá Trương Lương trong văn học Việt Nam là những bình luận “độc”, những phát hiện mang tính đóng góp đặc sắc, riêng có của nhà nho Việt Nam trong diễn trình diễn hoá hình tượng này trong văn học Việt Nam. Những bình luận độc đáo, sắc sảo này gắn liền với đặc sắc cá nhân của tác giả bình luận trong tương quan với bối cảnh lịch sử đặc thù. Đây có thể xem là một góc nhìn diễn hoá khác Trương Lương ở Việt Nam, mà ở đó đặc sắc “đế sư” được thể hiện cực kỳ hấp, khác lạ.

2.3. Luận diễn hóa hình tượng Trương Lương

2.3.1. Đặc điểm diễn hóa hình tượng Trương Lương

Một đặc điểm nổi bật trong toàn tiến trình diễn hóa Trương Lương từ nhân vật lịch sử đến hình tượng văn học đế sư là *quá trình không ngừng mỹ hóa, lý tưởng hóa Trương Lương*. Vấn đề đặt ra là, nhà nho, kẻ sĩ hai nước đã mỹ hóa, lý tưởng hóa Trương Lương theo định hướng nào? Và tại sao lý tưởng hóa Trương Lương theo định hướng đó.

Tiến trình mỹ hóa, lý tưởng hóa hình tượng đế sư Trương Lương còn thể hiện ở việc nhà nho lý tưởng hóa các phẩm chất, thuộc tính đế sư Trương Lương. Nếu như thời Đường, nhà nho lý tưởng hóa tài năng siêu việt, công lao rực rỡ của hình tượng Trương Lương thì thời Tống mỹ hóa phương diện đức độ Trương Lương. Ở Việt Nam, nếu như Nguyễn Bình Khiêm lý tưởng hóa phương diện toan tính Trương Lương, Lê Quý Đôn lý tưởng phong thái thông dong Trương Lương, Ngô Thì Nhậm lý tưởng hóa phương diện hiểm của Trương Lương, Nguyễn Công Trứ mỹ hóa tác động của Trương Lương thì Nguyễn Hữu Chỉnh lý tưởng hóa tất cả các chi tiết, phẩm chất Trương Lương.

Như vậy, hình tượng Trương Lương gốc phát xuất từ *Sử ký* nhưng qua thời gian, hình tượng Trương Lương lại được mỹ hóa, lý tưởng hóa thêm ở những khía cạnh, chi tiết hoặc lý tưởng, tái tạo mỹ hóa tổng thể như trong *Trương Lưu hầu phú*... đưa đến một hình tượng Trương Lương đế sư toàn hảo, một mẫu hình siêu việt vừa đạt đến đỉnh cao trong sự nghiệp vừa giải quyết được hoàn hảo mối quan hệ với Hoàng đế và định vị cuối cùng ở vị trí cao hơn vua chúa.

2.2.3. *Mô thức nghệ thuật, cấu trúc hình tượng nhân vật đế sư*

Qua phân tích diễn hóa hình tượng đế sư Trương Lương, có thể khái quát mô thức nghệ thuật của tiểu loại nhân vật đế sư. Nếu như mô thức nghệ thuật của hình tượng nhân vật Thiền sư là: sinh ra – đi tu – đắc đạo – viên tịch thì mô thức nghệ thuật hình tượng đế sư là: sinh ra thời loạn – nghiền ngẫm binh thư – tìm kiếm minh chúa – bình định thiên hạ - đi tu tiên. Nếu như mô thức nghệ thuật của hình tượng nhân vật Thiền sư là mô thức nghệ thuật được công thức hóa mang đậm dấu ấn tôn giáo Phật giáo, tức sắc thái tôn giáo là chủ đạo thì mô thức nghệ thuật hình tượng đế sư là mô thức nghệ thuật mang đậm dấu ấn của *văn hóa chính trị*.

Mặt khác, thông qua diễn hóa hình tượng đế sư Trương Lương có thể chỉ ra cấu trúc nghệ thuật của nhân vật đế sư. Cấu trúc nghệ thuật được hiểu là những thành phần cốt lõi cấu thành hình tượng nghệ thuật, mà thiếu một trong các thành tố hình tượng nghệ thuật bị phá vỡ và mỗi thành tố này có liên hệ mật thiết tương hỗ với nhau và tồn tại trong nhau. Cấu trúc nghệ thuật của hình tượng đế sư gồm ba thành tố: Tài năng trác việt, đạo đức siêu việt và bảo thân minh triết. Đặc điểm nổi bật của các thành tố này là tài năng được lý tưởng hóa tuyệt đối.

Đây là kiểu cấu trúc nghệ thuật hình tượng lý tưởng. Ba thành tố lõi của hình tượng đều đạt đến mức lý tưởng, siêu việt, vượt xa so với tất cả những anh tài cùng thời, những nhân vật lừng danh cùng loại hình và vượt qua cả hoàng đế.

Chương 3

Nhìn sâu hơn cảm hứng hình tượng đế sư Trương Lương trong tâm thức nhà nho và dấu ấn của hình tượng này trong hành xử chính trị của họ

3.1. Nhìn sâu hơn cảm hứng hình tượng đế sư Trương Lương trong tâm thức nhà nho

Nhìn so sánh diễn hoá Trương Lương đế sư trong tâm thức sĩ đại phu, một hiện tượng hết sức thú vị là, với một khối lượng tác phẩm đồ sộ và số lượng đông đảo sĩ đại phu đề, vịnh về Trương Lương, nhưng trong lịch sử văn học Trung Quốc, không thời đại nào, kể cả hai thời đại nở rộ những đề vịnh, luận về Trương Lương xuất hiện trước tác lớn, đồ sộ, hoành tráng về Trương

Lương. Phần không nhỏ trong số đó là những bài dùng điển. Những đề, vịnh, trực diện Trương Lương phần lớn là thơ thất ngôn, ngũ ngôn. Đặc biệt đáng chú ý, *Phú* là thể loại có sức phô diễn cao, đặc trưng của phú *phô là bày trực tiếp* vậy mà trong *Hán phú* lại thiếu Trương Lương. Cũng cần nhớ rằng, *Hán Phú* ra đời và phát triển chính ngay sau thời đại Trương Lương sống, sức hấp dẫn của mẫu hình ông là đối tượng đáng ra phải được quan tâm. Ngược lại, *Hán phú* quan tâm rất nhiều đến chủ đề như *mỹ nhân phú*, *đại nhân phú*, *Lý phu nhân phú*... Mặt khác, nhìn Trương Lương với tư cách là mẫu hình văn hoá, sĩ đại phu Trung Quốc quan tâm, chịu ám ảnh Trương Lương và mô hình đế sư Trương Lương vô cùng lớn, nhưng hiếm hoi hoặc mờ nhạt những nhân cách lớn tuyên bố hoặc lựa chọn định hướng theo mô hình đế sư Trương Lương, ít ỏi, gần như không có những nhân cách hành động và lặp lại mô hình đế sư Trương Lương tạo ra. Ở Trung Quốc, khát vọng này được thể hiện thâm kín hơn.

Ngược lại, mẫu hình đế sư Trương Lương được búng vào Việt Nam lần đầu tiên qua trước tác của Nguyễn Phi Khanh, giai đoạn cuối Trần. Tính từ đó đến đầu thế kỷ XX, khoảng 7 thế kỷ, so với khoảng gần 2000 năm hình thành và phát triển mẫu hình này trong lịch sử Trung Quốc quả là ngắn ngủi. Nhưng, ở văn học Việt Nam, tuy ít về số lượng và khiêm tốn về tác giả so với văn học Trung Quốc nhưng lại xuất hiện hiện tượng đặc biệt thú vị. Giai đoạn thế kỷ XVIII - XIX và đầu thế kỷ XX xuất hiện đột biến hình tượng văn học Trương Lương không chỉ lớn lao, đồ sộ, hoành tráng về số lượng mà chất lượng hình tượng kết tinh cao độ, nhiều hình tượng đạt đến mức cổ điển. Đặc biệt, nếu như *Phú* ở Trung Quốc bỏ qua Trương Lương thì phú Nôm và phú chữ Hán là thể loại được sĩ đại phu Việt Nam đặc biệt ưa thích. Bài phú lớn của Nguyễn Hữu Chỉnh, của Nguyễn Công Trứ và của Phan Bội Châu, không chỉ là lớn nhất về dung lượng, mà còn là những kiệt tác trong lịch sử văn học dân tộc. Như vậy, những thể loại có tính phô diễn cao, đặc biệt mạnh ở khả năng *phô bày trực tiếp* nói chí trực tiếp được nhà nho Việt Nam ưa dùng hơn so với nhà nho Trung Quốc. Mặt khác, nếu như ở Trung Quốc không xuất hiện tuyên bố rõ ràng và mạch lạc về mô hình lựa chọn thì trong những nhà nho lớn nhất Việt Nam, nhiều anh tài tuyên bố về mô hình của mình là mô hình đế sư Trương Lương và trong thực tiễn hoạt động đã vận động theo đúng quỹ đạo của mô hình này, như Nguyễn Hữu Chỉnh, Cao Bá Quát, Phan Bội Châu....Rõ ràng, đây là một hiện

tượng đặc biệt thú vị trong di thực và diễn hoá mẫu hình đế sư Trương Lương trong lịch sử văn học và lịch sử tư tưởng Việt Nam – Trung Quốc.

3.2. Dấu ấn của hình tượng Trương Lương trong hành xử chính trị của các nhà nho

3.2.1. Âm ảnh hình tượng đế sư Trương Lương trong tâm thức nhà nho và dấu ấn của hình tượng này trong hành xử chính trị của họ.

Theo quan sát của chúng tôi, diễn hoá Trương Lương nhìn từ mẫu hình văn hoá xuất hiện một hiện tượng thú vị là, ở Trung Quốc, Trương Lương là mẫu hình hấp dẫn nhiều nhà nho lớn nhưng ít hoặc hết sức mờ nhạt sự ảnh hưởng của mô hình đế sư Trương Lương đến cuộc đời và sự nghiệp của họ. Ngược lại, ở Việt Nam, nhà nho không chỉ say mê đề, vịnh, phú về Trương Lương, nhà nho Việt Nam trong cuộc đời và sự nghiệp có thể kiểm chứng được nhiều dấu ấn đậm nét Trương Lương đế sư trong hành xử, ứng xử cụ thể và tổng thể. Hoặc trong những tình huống ứng xử, thường dẫn Trương Lương như một mẫu mực cho sự mô phỏng và điểm tựa cho những ứng xử cụ thể.

Ở Việt Nam, có rất nhiều nhà nho lớn bị ám ảnh bởi mô hình đế sư Trương Lương. Trong khuôn khổ của luận án, chúng tôi đi sâu phân tích một số trường hợp tiêu biểu nhất.

Nguyễn Trãi, đế sư lớn đầu tiên của nền chuyên chế Việt Nam

Nguyễn Bình Khiêm, những toan tính mang tầm vóc đế sư.

Nguyễn Hữu Chỉnh, đế sư khát vọng vươn đến tất cả những gì Trương Lương đế sư tạo ra.

Nguyễn Công Trứ, khát vọng đế sư mang tính hoài quang

Phan Bội Châu, đế sư lớn cuối cùng của nền chuyên chế Việt Nam.

Ngoài ra, trong lịch sử văn học Việt Nam, một loạt nhân vật lừng danh khác như Phùng Khắc Khoan, Ngô Thì Sĩ, Ngô Thì Nhậm, Trương Đăng Quế, Cao Bá Quát, Nguyễn Thượng Hiền... chịu ám ảnh sâu sắc Trương Lương.

3.2.2. Hóa thạch ngoại biên – Hình tượng đế sư Trương Lương trong tâm thức nhà nho Việt Nam thế kỷ XVIII-XIX.

3.2.2.1. Nhìn điểm

Nhìn sâu tiến trình diễn hóa Trương Lương qua các chặng lịch sử khác nhau trong lịch sử văn học và lịch sử hai nước, xuất hiện hiện tượng thú vị là, Trương Lương vốn là mẫu gốc xuất hiện và kết tinh giá trị hình mẫu ở Trung

Hoa, nhưng trải qua diễn tiến hơn hai nghìn năm trong lịch sử văn học và lịch sử tư tưởng, trên cả bình diện văn học và bình diện tư tưởng, dấu ấn Trương Lương tác động cụ thể kết tinh thành trước tác văn chương lớn và đi sâu vào tâm thức của nhà nho Trung Quốc không thật sâu sắc nếu nhìn trong so sánh với Việt Nam, đặc biệt giai đoạn thế kỷ XVIII-XIX. Nhìn toàn diễn trình diễn hóa Trương Lương từ nhân vật lịch sử đến hình tượng văn học và mẫu hình văn hóa trong tương quan so sánh hai nước, sự kết tinh hình tượng và mẫu hình Trương Lương giai đoạn này là một hiện tượng đặc biệt thú vị, có thể định vị là “hiện tượng hóa thạch ngoại biên” trong giao lưu văn học, văn hóa Việt Nam – Trung Quốc.

Những dẫn liệu và phân tích chi tiết về hiện tượng này chúng tôi đã dẫn giải cụ thể trong chương 2 của luận án này. Trong định hướng của tiểu mục này, chúng tôi đi sâu lý giải cội nguồn sâu xa nhất của hiện tượng diễn hóa đặc biệt thú vị này.

Trước hết, cần thống nhất trong nhận thức rằng, sĩ đại phu sau thời đại Trương Lương ở cả Trung Quốc và Việt Nam tiếp xúc với ông thông qua *Sử ký*. Vì vậy, việc sĩ đại phu Việt Nam tìm đến với Trương Lương qua đó thể hiện khát vọng, ý chí của mình hoàn toàn bắt nguồn từ sự vận động nội tại và đặc thù hoàn cảnh lịch sử, văn hóa, tư tưởng và xã hội Việt Nam. Ngoài những sĩ đại phu chịu ám ảnh sâu sắc của Trương Lương nhưng ngoại hiện hóa thông qua trước tác văn chương không nhiều, thì giai đoạn này, thú vị là, những sĩ đại phu chịu ám ảnh Trương Lương cơ bản có sự giao thoa và trùng khít giữa khát vọng đề sư về mặt lựa chọn giá trị và thể hiện nó qua những trước tác thi ca, phú, vịnh. Thú vị hơn nữa là, những sĩ đại phu chịu ám ảnh Trương Lương sâu sắc nhất lại là những anh hùng tiêu biểu nhất của thời đại, đồng thời cũng lại là tác giả văn chương tiêu biểu nhất. Có những tác giả vốn không định hướng theo nghiệp văn chương nhưng chỉ qua bài phú về Trương Lương lại đóng đinh trong lịch sử văn học với tư cách là một tác giả quan trọng: Nguyễn Hữu Chỉnh là một tác giả tiêu biểu như vậy trong giai đoạn này.

3.2.2.2. Nhìn diện

Vậy, cội nguồn của hiện tượng đặc biệt thú vị này là gì? Tại sao một mẫu hình đặc biệt như vậy, ra đời và kết tinh ở trung tâm tạo mẫu lại đến và hóa

thạch ở ngoại biên Việt Nam giai đoạn thế kỷ XVIII-XIX, tạo ra một hiện tượng đặc biệt trong tiến trình diễn hóa mẫu hình và đóng góp lớn cho không chỉ lịch sử văn học dân tộc giai đoạn này mà còn đóng góp cho cả tiến trình diễn hóa mẫu hình, chia sẻ mẫu hình trong văn học hai nước? Dựa trên những đặc điểm về thời đại, đặc điểm trong phát triển lịch sử văn học, lịch sử tư tưởng và những đặc thù về chính trị xã hội Việt Nam, luận án đi sâu giải thích hiện tượng này.

Vậy phải chăng sĩ phu Việt Nam không thấu hiểu bi kịch dày đặc diễn ra trong lịch sử Trung Hoa và bi kịch thương tâm của vị tiền bối Nguyễn Trãi trước họ không xa?

Cơ chế lưỡng đầu giai đoạn này, với đặc trưng là trạng thái nhộng tính, là cơ hội cho những lực lượng không chính thống xuất hiện, tiêu biểu chúa Trịnh, chúa Nguyễn và các lực lượng cát cứ khác. Như chúng ta đã biết, loại người đế sư chỉ xuất hiện và phát triển trong thời đại loạn lạc, sự suy yếu và tan rã của cái chính thống. Sự suy yếu của nhà Lê, sự xuất hiện của chúa Trịnh, chúa Nguyễn ở Đàng trong là một điều kiện lý tưởng cho những kẻ sĩ ôm khát vọng đế sư có đất để dụng võ. Sự xuất hiện nhiều hơn một lực lượng chính trị, là cơ sở cho sự ra đời của những đế sư xuất hiện liên tục ở giai đoạn này.

Suy xét kỹ, cơ chế lưỡng đầu là cái ô che chở không chỉ cho sự xuất hiện khát vọng đế sư mà còn che chở cho sự xuất hiện khát vọng đế sư được nói ra, được tranh biện.

3.3. Cội nguồn ám ảnh hình tượng đế sư Trương Lương trong tâm thức nhà nho (khía cạnh phẩm chất đế sư của Trương Lương)

3.3.1. Vị quân mưu (toan tính cho quân vương)

3.3.1.1. Phát hiện, dùng và đưa Lưu Bang đến ngôi đế vị.

3.3.1.2. Giúp Lưu Bang kiến tạo và giữ vững đế chế

Một là, vào kinh đô Hàm Dương nhưng án binh bất động

Hai là, thoát nạn ở Hồng Môn Yến

Ba là, đốt đường Sạn Đạo

Bốn là, chuẩn bị nhân sự

Năm là, thu phục Hàn Tín.

Sáu là, tiệt diệt Hạng Vũ

3.3.2. *Vị thân mưu* (toan tính cho chính mình)

Bản chất của vị thân mưu là phải “thoát nho”, tức vượt qua được sự chi phối của ngôi đế vị, hướng đến sự lựa chọn sống cho bản ngã. Tội hậu của quan hệ quân thân trong nho giáo là chữ Trung.

Thoát Nho, hay đi ra ngoài vượt thoát lên trên sự chi phối của mẫu hình nhân cách hoàng đế là luận điểm cốt yếu, xác lập phẩm chất và tầm vóc đế sư Trương Lương. Thực chất của *thoát Nho* là vượt ra ngoài, vượt lên trên sự chi phối của mẫu hình này, bởi ở Nho, luận điểm tội hậu là trung quân. Tuy nhiên, một vấn đề là, đế sư có cội nguồn từ văn hoá nho gia, vì vậy, trước khi thoát nho, Trương Lương cũng như nhiều đế sư khác đều chịu sự chi phối của cội rễ văn hoá Nho gia. Nhưng sự khác biệt giữa Trương Lương và đế sư khác ở chỗ, từ trong sự chi phối của cội rễ văn hoá nhà nho, Trương Lương từng bước vượt qua sự chi phối này, tức vượt qua sự chi phối của mẫu hình nhân cách hoàng đế. Ở phương diện này, Trương Lương được nhà nho tôn là đế sư hình mẫu. Do vậy, trước khi đi sâu phân tích luận điểm này, cần chỉ ra sự chi phối của cội rễ văn hoá nhà nho, với tiêu chí trung quân làm tiền đề bàn về sự “thoát nho” của Trương Lương. Đồng thời luận án tiến sâu thêm một bước luận giải cội nguồn văn hoá đẩy Trương Lương vượt qua sự chi phối này.

Những thuộc tính vừa phân tích trên của đế sư Trương Lương là những thuộc tính căn bản khu biệt Trương Lương so với đế sư lừng danh khác trong lịch sử. Tuy nhiên cái căn cốt nhất, giúp tách biệt Trương Lương vượt lên tầm cỡ so với những đế sư khác thể hiện tập trung nhất ở cái mà chúng tôi tạm gọi là *thoát nho*.

KẾT LUẬN

Như vậy, có một mạch cảm hứng, một kiểu hình tượng văn học đế sư trong lịch sử văn học Trung Quốc và đặc biệt rõ nét trong văn học Việt Nam. Cảm hứng đế sư, kiểu hình tượng văn học đế sư tuy diễn hóa xuyên suốt trong lịch sử văn học hai nước nhưng chụm và quy tụ sâu trong trước tác của một số nhà nho tinh hoa và một số thời đại tiêu biểu trong lịch sử văn học hai nước. Ở Trung Hoa, cảm hứng đế sư, hình tượng đế sư nở rộ và kết tinh ở hai thời đại lớn nhất trong văn học nước này thời Đường và thời Tống, cùng với nó là những tác giả tiêu biểu như: Lý Bạch, Nguyên Chấn, Bạch Cư Dị, và Vương An Thạch, Tô Thức,... Ở Việt Nam, cảm hứng này bắt đầu từ Nguyễn Trãi, đến Nguyễn Bình Khiêm, Ngô Thì Sĩ, Nguyễn Hữu Chỉnh, Nguyễn Công Trứ, Trương Đăng Quế, Cao Bá Quát, Nguyễn Thượng Hiền và kết thúc ở Phan Bội Châu... Ở Việt Nam, cảm hứng này thăng hoa ở giai đoạn thế kỷ XVIII-XIX, đỉnh cao với tác phẩm *Trương Lưu hầu phú*.

Một đặc điểm cần nhấn mạnh là, từ trong lịch sử, những nhân vật thuộc loại người này đều thuộc kẻ sĩ tinh hoa, những nhân cách văn hóa nuôi dưỡng những khát vọng khác thường. Từ góc nhìn lịch sử, những kẻ sĩ tinh hoa trong lịch sử đã tìm ra cách thức ứng xử và cách thể hiện bản ngã đặc sắc, độc đáo của giới mình. Từ góc độ hình tượng văn học, những nhà nho vịnh, phú, luận,... trong đó những nhà nho chịu ám ảnh sâu sắc của Trương Lương đồng thời cũng là những tác giả văn chương có hình tượng Trương Lương đặc sắc. Trong đó, một lần nữa, chúng ta lại thấy tác giả của nó là những kẻ sĩ, nhà nho, chính khách lỗi lạc trong lịch sử văn học, tư tưởng hai nước. Có thể nói, hình tượng đế sư là hình tượng của/ thuộc về giới tinh hoa trong xã hội cổ. Hình tượng đế sư Trương Lương là trầm tích, nơi gửi gắm, ký thác của giới sĩ tinh hoa về khát vọng, định hướng giá trị, cách thức thể hiện bản ngã và con đường ứng xử của giới mình trong lịch sử nền chuyên chế.

Như vậy, từ rất sớm trong lịch sử và lịch sử tư tưởng khu vực xuất hiện và phát triển loại hình nhân vật đế sư. Đây là loại hình nhân vật xuất hiện trong thời loạn của các quốc gia khu vực Đông Á trong thời đại chuyên chế. Những nhân vật thuộc nhóm này hoặc định hướng trở thành người của loại hình này đều là những trí tuệ kiệt xuất trong lịch sử. Những nhân vật thành danh ở những

mức độ khác nhau đều để lại dấu ấn trong lịch sử với tư cách là công lao vĩ đại đầu triều. Nhìn từ trục lịch sử, Trương Lương được nhà nho hai nước đánh giá là đế sư hình mẫu của loại hình nhân vật này xuyên suốt trong lịch sử nền chuyên chế. Như trên đã chỉ ra, sở dĩ Trương Lương được quần nho tôn là hình mẫu là bởi mấy lẽ:

Một là, tuy là đế sư xuất hiện muộn nhưng Trương Lương lại kết tinh hoàn mầu nhất những phẩm chất nhân vật đế sư.

Hai là, trước Trương Lương đã có đế sư lừng danh như Phạm Lãi, nhưng Phạm Lãi là đế sư của thời đại liệt quốc. Trương Lương là đế sư lớn đầu tiên của thời đại đế chế Trung Hoa.

Ba là, không chỉ là đế sư kết tinh và hoàn thiện đầy đủ và cao nhất phẩm chất đế sư, không chỉ là đế sư vĩ đại đầu tiên của đế chế, đặc biệt quan trọng là, bước rút lui của Trương Lương thực sự là một sự kiện đóng đinh ông trong lịch sử. Bước rút lui của Trương Lương trước hết giúp ông bảo toàn thân mạng. Bi kịch của kẻ sĩ trong lịch sử Trung Hoa trước và ngay trước mắt ông diễn ra cực thảm khốc. Mặt khác, ông không chỉ thoát thân, nhà Nho còn trọng ông ở khía cạnh công lao trù thiên hạ mà bỏ lại sau lưng tất cả ra đi thông dong. Đặc biệt, ông bỏ đi, không gắn bó với nhà Hán giúp ông thoát ra khỏi án mà nho sau này đặc biệt coi trọng “án thờ hai chủ”. Hành động bỏ đi của ông chứng minh, ông không thờ hai chủ mà tuân theo chuẩn đạo đức tối cao Nho gia. Nó cũng chứng minh rằng, ông chỉ *mượn Hán trún cho Hàn* mà thôi.

Nhưng thú vị hơn nữa là, tuy thể hiện sự trung với Hàn nhưng hành động bỏ đi của ông lại thể hiện ông không trung với Hán. Tức điều đó ông sống tận cùng với giá trị trung nhà nho và vượt thoát ra khỏi sự trung này. Ông ám ảnh quần Nho từ tổng hợp của tất cả những phẩm chất trên, trong đó phẩm chất *thân Hán tâm Hàn*, đặc biệt tự do lựa chọn hành xử theo kiểu vượt ra ngoài sự chi phối của những quan niệm vị quân mà vị thân là một sự lựa chọn lớn trong lịch sử mà ít người làm được.

Nhìn từ lịch sử hình thành và phát triển loại hình, nhìn từ diễn hóa đế sư Trương Lương trong lịch sử, có thể khẳng định có sự xuất hiện và kết tinh của một mô hình nhân cách và định hướng giá trị riêng biệt của mô hình nhân cách đế sư trong lịch sử.

Có thể định danh là mô hình nhân cách văn hóa đế sư. Có thể nội hàm hóa mô hình nhân cách văn hóa đế sư như sau: trước hết về điều kiện xuất hiện, đây là mô hình nhân cách hình thành, phát triển và kết tinh trong thời loạn của các quốc gia trong khu vực Đông Á. Mô hình nhân cách này có cội nguồn từ Trung Hoa, xuất hiện từ rất sớm và kết tinh cao nhất phẩm chất mô hình ở thời Hán, tiếp tục xuất hiện và phát triển trong thời loạn ở thời đại chuyên chế ở Trung Hoa và trong cả khu vực. Về cội nguồn tư tưởng, mô hình này có cội nguồn biến sinh từ gốc nguồn tư tưởng nho gia, đồng thời là sự tích hợp của nhiều hệ tư tưởng khác nhau. Về định hướng giá trị, mô hình đế sư tạo ra một định hướng giá trị riêng, khác so với những mẫu hình nhân cách khác trong lịch sử. Tuy vẫn chưa đi quá xa so với những hệ giá trị truyền thống, nhưng đế sư với tư cách là kẻ sĩ trí thức tinh hoa bậc nhất trong lịch sử ở thời loạn đã định hướng tìm kiếm thể hiện bản ngã theo một cách đặc biệt. Ở thời loạn, đế sư khát vọng đưa xã hội trở lại trạng thái hòa bình. Hiện thực hóa khát vọng này họ không trực tiếp đứng ra tập hợp lực lượng với tư cách là minh chủ. Họ dùng trí mưu của mình quyết định mọi chuyện ngoài ngàn dặm. Không dừng lại ở đó, họ tự định hướng cho mình một con đường riêng, dựa vào công lao trù thiên hạ và không bám chấp vào quân vương để tìm kiếm manh quần, tấm áo. Không phản ứng với nền chuyên chế đương thời về ở ẩn, cũng không khát vọng tìm kiếm một khoảng riêng xưng hùng xưng bá, họ tự kiến tạo cho mình một định hướng giá trị riêng. Đặc sắc của định hướng đó là vượt qua sự chi phối của chính trị học Trung Hoa cổ đại và sự cộng hưởng đặc biệt hiệu quả của hệ tư tưởng ảnh hưởng nhất của Trung Hoa là Nho gia và với tư tưởng cốt lõi là chữ trung, *vị quân*. Tìm kiếm khát vọng *vị thân*, vì giá trị và phẩm cách cá nhân theo hướng quy chiếu và cao hơn hoàng đế là định hướng quan trọng bậc nhất, cũng là đặc sắc bậc nhất của mô hình nhân cách này kiến tạo trong lịch sử.

Như trên luận án đã phân tích, sự dị biệt của Trương Lương trong lịch sử loại hình nhìn từ một chiều là do sự dang dở hoặc bị kịch ở các cấp độ khác nhau của những nhân vật cùng loại hình và cả những nhân vật khát vọng mô phỏng ông. Rõ ràng, nhìn từ định hướng tìm kiếm khát vọng thể hiện bản ngã của lớp sĩ tinh hoa trong lịch sử ở thời loạn, một mặt nó phản ánh một chiều rất

đặc biệt trong vắn nạn về cách thức tìm kiếm khát vọng thể hiện phẩm cách bản ngã của cá nhân tinh hoa trong tương tác với nền chuyên chế. Và từ một chiều khác, nó phản ánh khát vọng và nỗ lực tìm kiếm và tìm kiếm một cách có kết quả định hướng giá trị riêng, lấy cá nhân, bản ngã và phẩm cách cá nhân làm bản vị.

Cũng cần nói thêm, đây là một định hướng giá trị đặc biệt trong lịch sử. Nó đặc biệt bởi mấy lẽ dưới đây. Trước hết, nó đặc biệt bởi khát vọng mà những nhân vật theo đuổi hướng tới. Khác với những mưu sĩ thông thường, tìm kiếm một sự nổi tiếng, vì mảnh đất manh quân tám áo...để sư hướng đến một tầm vóc vĩ mô hơn. Khác với ẩn sĩ ẩn dật tìm kiếm tự do trong tâm linh, để sư hướng đến công danh lừng lẫy. Không định hướng trở thành hoàng đế nhưng để sư hướng đến khát vọng làm thầy hoàng đế. Có lẽ vì lý do thứ nhất quy định nét đặc biệt thứ hai và thứ ba. Nét đặc biệt thứ hai là, những nhân cách khát vọng định hướng này, dù mức độ thành danh khác nhau, đều là những trí tuệ kiệt xuất trong lịch sử. Phần lớn họ là những nhân cách văn hóa đa trị, kiệt xuất. Vô vàn trí tuệ kiệt xuất đã để lại những chung cục bi phần thương tâm trong lịch sử để hiện thực hóa khát vọng này.

Như vậy, nhìn từ đỉnh cao nhất của định hướng giá trị, những kiến tạo mà mẫu người này đóng góp cho lịch sử quả là lớn lao và độc đáo, đặc dị, có thể nói là có một không hai trong lịch sử khu vực. Nhưng thú vị đi kèm với bi kịch là ở chỗ, mẫu số chung, kết cục mang tính phổ quát là bi kịch. Kết cục viên mãn lại mang tính đơn nhất. Điều này có nghĩa, viên mãn kiểu Trương Lương là ngẫu nhiên, mang tính cá biệt; bất toàn là tất yếu. Thú vị và độc đáo là, duy Trương Lương nằm trong số ngẫu nhiên này. Đây là cái mà nhà nho tôn sùng ông là đế sư hình mẫu duy nhất trong toàn lịch sử loại hình. Điều này một lần nữa nói lên sự khốc liệt trong vắn nạn của kẻ sĩ, đặc biệt sĩ tinh hoa trong khát vọng tìm kiếm định hướng thể hiện phẩm cách, giá trị cho cá nhân, lấy cá nhân làm bản vị trong tương tác với nền chuyên chế.

Với tất cả những luận giải trên đây, loại hình nhân cách văn hóa đế sư là định hướng tìm kiếm khát vọng thể hiện bản ngã không chỉ riêng biệt, độc đáo mà xứng đáng là sự tìm kiếm cao nhất, có thành tựu của kẻ sĩ trong lịch sử khu vực nhìn từ sự quy chiếu và tương tác với nền chuyên chế Đông Á.

Xét từ tiêu chí của loại hình nhân cách, Trương Lương là nhân vật duy nhất thỏa mãn đầy đủ tiêu chí của mẫu hình lý tưởng của loại hình, hay nói cách khác, *núi có đỉnh*

Ở một chừng mực nào đó, có thể nhìn nhận những nhân cách văn hóa đuổi bắt khát vọng trở thành đế sư là nhân cách văn hóa đặc dị trong lịch sử. Trên đại thể, những kẻ sĩ trong thời đại chuyên chế chủ yếu xoay quanh việc học Nho, tu dưỡng theo định hướng giá trị này, hành xử và ứng xử theo những chuẩn mực. Và cùng với nó là kết tập, tích hợp tri thức của Lão, Trang, Đạo gia, Phật giáo...trong cấu trúc tư tưởng mình. Từ một phương diện nhóm này cũng không đi ngoài những khuôn mẫu chung, những ở họ, dần xuất hiện định hướng không dập khuôn, mô phỏng mà có nhiều dấu hiệu của sự nắm bắt, vận hành, điều khiển những triết thuyết này phục vụ cho những mưu đồ lớn hơn của cá nhân mình. Cá tính, tính cách cá nhân của những kẻ sĩ tinh hoa trong lịch sử Á Đông được hình thành theo cách như vậy. Hay nói cách khác, những bộ Kinh của những hệ tư tưởng, tôn giáo không chi phối được họ nữa mà ngược lại, họ dùng những tri thức kinh điển này phục vụ cho khát vọng thể hiện tính cách cá nhân mình. Chính những khát vọng và suy nghĩ đặc biệt này kiến tạo nên một kiểu kẻ sĩ ngoại hạng, kiểu giá trị ngoại hạng, ám ảnh dài lâu trong lịch sử văn học, lịch sử tư tưởng Trung Quốc và Việt Nam.

DANH MỤC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC CỦA TÁC GIẢ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

1. Trịnh Văn Định (2011), “Vạn Hạnh - Lý công Uẩn nhìn từ cấu trúc quyền lực cặp đôi”, *Tạp chí khoa học ĐHQGHN*, Tập 27 (1), tr. 15-21.
2. Trịnh Văn Định (2011), “Tiếp nhận Trương Lương ở Việt Nam”, *Người đọc và công chúng nghệ thuật đương đại*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, tr. 120 - 138.
3. Trịnh Văn Định (2012), “Đền và hóa thạch: Trương Lương trong tâm thức kẻ sĩ Việt Nam thế kỷ XVIII, XIX và đầu thế kỷ XX”, *Bốn mươi năm Đào tạo và nghiên cứu Hán Nôm 1972-1912*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội, tr. 473-509.
4. Do Thu Ha – Trịnh Đình (2012), “Heroes During Time of Unrest in Korean History: from the Reference System between China and Vietnam”, *International Review of Korean Studies*, Vol 9 (1), the University of New South Wales, Sydney NSW 2052, Australia, ISSN-1449-7395, pp 127-166.
5. Trịnh Văn Định (2013), “Những cách thể lựa chọn của kẻ sĩ tinh hoa trong lịch sử” (Nghiên cứu Trường hợp Nguyễn Trãi, Nguyễn Bình Khiêm và Nguyễn Du), *Tạp chí khoa học ĐHQGHN*, Tập 29 (2), tr. 10-18.
6. Trịnh Văn Định (2013), “Cội nguồn hình thành mẫu người “anh hùng thời loạn” trong lịch sử Đông Á và đặc điểm loại hình mẫu người anh hùng thời loạn trong lịch sử Triều Tiên”, *Tập san Khoa học Xã hội và Nhân văn*, ĐHQH Tp.HCM, (59), tr. 258 – 265.